

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo Chương trình tiên tiến

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ “Luật giáo dục” ngày 14 tháng 6 năm 2005 và “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục” ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ “Luật Giáo dục đại học” ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ Trường đại học, ban hành theo quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ” ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 57/2012/TT-BGDĐT về việc “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ” ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo Chương trình tiên tiến” ban hành theo Quyết định số 1147/QĐ-ĐH và SĐH ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Chánh văn phòng Chương trình tiên tiến,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo Chương trình tiên tiến ban hành theo Quyết định số 1147/QĐ-ĐH và SĐH ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất, cụ thể như sau:

1. Bổ sung khoản 3 Điều 2 như sau:

Thời gian đào tạo: 5 năm; khối lượng 194 tín chỉ, không bao gồm giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

1. Sinh viên có học phần bị điểm F được thi lại 1 lần. Nếu thi lại vẫn không đạt và không thuộc diện xử lý buộc thôi học thì phải đăng ký học lại học phần đó ở một trong các học kỳ

tiếp theo cho đến khi đạt điểm D trở lên. Sau mỗi lần học lại, nếu thi vẫn chưa đạt được thi lại một lần.

2. Cho phép sinh viên có điểm thi kết thúc học phần đạt điểm D được thi lại theo quy định như đối với trường hợp bị điểm F để cải thiện điểm.

3. Sinh viên có học phần tự chọn bị điểm F có thể đăng ký học lại học phần đó hoặc đổi sang học phần tự chọn tương đương khác.

4. Ngoài các trường hợp quy định tại khoản 1, 2 và 3 của Điều này, sinh viên được quyền đăng ký học lại, hoặc đổi sang học phần khác đối với học phần bị điểm D để cải thiện điểm trung bình chung tích lũy. Điểm thi chính thức được lấy theo điểm cao nhất trong các lần học. Việc đăng ký học lại vẫn theo các bước như đăng ký học lần đầu.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

2. Sau mỗi học kỳ, căn cứ vào điểm TBC tích lũy, sinh viên được xếp hạng về học lực như sau:

a. Hạng bình thường: Nếu điểm TBC tích lũy đạt từ 2,0 trở lên

b. Hạng yếu: Nếu điểm TBC tích lũy đạt dưới 2,0 nhưng chưa rơi vào trường hợp bị buộc thôi học hoặc phải chuyển sang chương trình đào tạo khác.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 như sau:

2. Sau mỗi học kỳ, sinh viên bị buộc thôi học nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

a. Có điểm trung bình chung học (TBC) kỳ thấp hơn giới hạn dưới theo quy định của Hiệu trưởng;

b. Có điểm TBC tích lũy thấp hơn giới hạn dưới theo quy định của Hiệu trưởng;

c. Vượt quá thời gian được phép học tại trường quy định tại khoản 3 Điều 7 của Quy chế này;

d. Bị kỷ luật lần thứ hai vì lý do thi hộ hoặc nhờ người thi hộ theo quy định tại khoản 2 Điều 22 của Quy chế này hoặc bị kỷ luật ở mức xoá tên khỏi danh sách sinh viên của trường.

e. Tự ý bỏ học từ một học kỳ chính trở lên.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13 như sau:

1. Đối với các học phần chỉ có lý thuyết: Tùy theo tính chất của học phần, điểm tổng hợp đánh giá học phần (sau đây gọi tắt là điểm học phần) được tính căn cứ vào một phần hoặc tất cả các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần, trong đó điểm thi kết thúc học phần là bắt buộc cho mọi trường hợp và có trọng số không ít hơn 50 %.

Việc lựa chọn các hình thức đánh giá bộ phận và trọng số của các điểm đánh giá bộ phận, và đánh giá học phần phải được quy định trong đề cương chi tiết của học phần hoặc theo quy định chung của trường, cụ thể như sau:

$$\text{Điểm đánh giá học phần} = 0,6A + 0,3B + 0,1C$$

A, B, và C theo quy định tại điều 19 trong “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ” ban hành theo Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Mở - Địa chất.

6. Bổ sung khoản 3 Điều 14 như sau:

3. Văn phòng chương trình tiên tiến cấp phép thi lần hai.

7. Sửa đổi khoản 1 Điều 16 như sau:

1. Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến 1 chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành thang điểm chữ.

a. Loại đạt:

Thang điểm chữ	Thang điểm 10	Loại
A+	9,5 – 10	Xuất sắc
A	8,5 – 9,4	Giỏi
B+	8,0 – 8,4	Khá
B	7,0 – 7,9	Khá
C+	6,5 – 6,9	Trung bình
C	5,5 – 6,4	Trung bình
D+	5,0 – 5,4	Trung bình yếu
D	4,0 – 4,9	Trung bình yếu

b. Loại không đạt: F (dưới 4,0): Kém

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 như sau:

1. Để tính điểm TBC học kỳ và TBC tích lũy, mức điểm chữ của mỗi học phần phải được quy đổi qua điểm số như sau:

A và A+ tương ứng với 4,0

B+ tương ứng với 3,5

B tương ứng với 3,0

C+ tương ứng với 2,5

C tương ứng với 2,0

D+ tương ứng với 1,5

D tương ứng với 1,0

F tương ứng với 0.

2. Điểm TBC học kỳ và TBC tích lũy được tính theo công thức sau và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^n a_i \times n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

Trong đó:

A là điểm trung bình chung học kỳ hoặc điểm trung bình chung tích lũy

a_i là điểm của học phần thứ i

n_i là số tín chỉ của học phần thứ i

n là tổng số học phần.

9. Bổ mục d Điều 18.

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 3 Điều 19 như sau:

1. Đồ án của sinh viên sau khi hoàn thành được người hướng dẫn cho phép bảo vệ tốt nghiệp sẽ được giáo viên phản biện chấm. Nếu điểm chấm của giáo viên phản biện đạt từ 5,0 điểm trở lên thì đồ án mới được đưa ra bảo vệ trước Hội đồng tốt nghiệp bằng tiếng Anh.

3. Thang điểm đánh giá đồ án tốt nghiệp: theo thang điểm 10. Điểm chấm đồ án tốt nghiệp là điểm trung bình các điểm của người chấm phản biện và điểm của từng thành viên Hội đồng. Điểm đánh giá của các thành viên không chênh nhau quá 2 điểm, nếu có ít nhất một thành viên đánh giá điểm dưới 5,0 thì đồ án tốt nghiệp được đánh giá là Không đạt yêu cầu. Sinh viên có đồ án tốt nghiệp không đạt yêu cầu phải đăng ký làm lại đồ án tốt nghiệp và bảo vệ trong thời gian tối đa là một năm, nếu không hoàn thành phải đăng ký đi thực tập tốt nghiệp lại.

11. Sửa đổi, bổ sung mục b và d Điều 20 như sau:

b. Tích lũy đủ số học phần quy định trong Điều 2 của Quy chế này.

d. Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng, giáo dục thể chất và tiếng Anh theo quy định.

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 21 như sau:

1. Bằng tốt nghiệp đại học (song ngữ: tiếng Việt và tiếng Anh) của sinh viên đào tạo theo Chương trình tiên tiến do Trường Đại học Mở - Địa chất cấp và kèm theo chứng chỉ của Trường đối tác, khi xem xét các điều kiện liên quan đến trình độ tiếng Anh và chuyên môn để học tiếp ở bậc cao hơn được coi như tốt nghiệp tại nước ngoài.

Hạng tốt nghiệp được xác định theo điểm trung bình chung tích lũy của toàn khoá học như sau:

- a) Loại Xuất sắc: Điểm trung bình chung tích lũy từ 3,60 đến 4,00;
- b) Loại Giỏi: Điểm trung bình chung tích lũy từ 3,20 đến 3,59;
- c) Loại Khá: Điểm trung bình chung tích lũy từ 2,50 đến 3,19;
- d) Loại Trung bình: Điểm trung bình chung tích lũy từ 2,00 đến 2,49

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2014

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Chánh văn phòng Chương trình tiên tiến, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BGH (để chỉ đạo)
- Như điều 2;
- Lưu ĐTĐH, VPCTTT.



PGS. TS Trần Đình Kiên

